

Số: 1651/SGDDĐT-KHTC
V/v phối hợp, chỉ đạo các cơ sở giáo
dục thông tin chủ trương của
Thành phố về mức thu học phí
năm học 2019-2020

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2019

Kính gửi:

- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở.

Thực hiện Chương trình công tác số 240/CTr-UBND ngày 26/12/2018 của UBND Thành phố.

Thực hiện Văn bản số 3353/VP-TKBT ngày 18/4/2019 của Văn phòng UBND Thành phố về việc thông tin báo chí về Phiên họp Tập thể UBND Thành phố.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã (phối hợp chỉ đạo Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc theo phân cấp quản lý) và các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở thông tin chủ trương của Thành phố về mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội năm học 2019-2020 tới các bậc phụ huynh để tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình triển khai thực hiện, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Lộ trình tăng học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021

Ngày 01/8/2016, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND về việc Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2016-2017 và mức thu học phí đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp công lập từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021 của thành phố Hà Nội.

HĐND Thành phố đã thông qua nguyên tắc xây dựng mức thu học phí từ năm học 2017-2018 đến năm học 2020-2021: *Học phí hàng năm sẽ được điều chỉnh tăng dần trong khung quy định, đến năm học 2020-2021 mức thu học phí sẽ bằng mức cao nhất trong khung quy định tại Khoản 1, Điều 4, Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ đối với vùng thành thị, nông thôn và bằng 50% mức cao nhất trong khung quy định đối với vùng miền núi.*

Dự kiến lộ trình tăng học phí đến năm học 2020-2021 như sau:

Đơn vị: Đồng/tháng/học sinh

| Cấp học: Nhà trẻ; Mẫu giáo; Trung học cơ sở; Trung học phổ thông; Giáo dục thường xuyên cấp THCS; Giáo dục thường xuyên cấp THPT | Mức thu học phí năm học 2016-2017 | Mức thu học phí năm học 2017-2018 | Mức thu học phí năm học 2018-2019 | Mức thu học phí năm học 2019-2020 | Mức thu học phí năm học 2020-2021 |
|---|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|
| Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành thị (các phường, thị trấn) | 80.000 | 110.000 | 155.000 | 220.000 | 300.000 |
| Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn nông thôn (các xã trừ các xã miền núi) | 40.000 | 55.000 | 75.000 | 95.000 | 120.000 |
| Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn các xã miền núi | 10.000 | 14.000 | 19.000 | 24.000 | 30.000 |

Căn cứ vào nguyên tắc trên, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố thông qua mức học phí cụ thể cho từng năm học.

2. Dự kiến mức thu học phí năm học 2019-2020

a) Năm học 2018-2019, mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội thực hiện theo Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND: Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành thị (các phường, thị trấn): 155.000 đồng/tháng/học sinh. Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn nông thôn (các xã trừ các xã miền núi): 75.000 đồng/tháng/học sinh. Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn các xã miền núi: 19.000 đồng/tháng/học sinh.

Theo kết quả Khảo sát mức sống dân cư qua các năm do Tổng cục Thống kê công bố, thành phố Hà Nội là một trong những địa phương có mức thu nhập bình quân đầu người cao hơn khá nhiều so với thu nhập bình quân của cả nước và cũng là Thành phố có mức thu nhập đứng đầu vùng Đồng bằng sông Hồng và đứng thứ 3 của cả nước. Tuy nhiên mức thu học của Hà Nội hiện nay (ở một số cấp học, khu vực) thấp hơn một số thành phố trực thuộc Trung ương và Đồng bằng sông Hồng¹. Do vậy chưa huy động được nguồn lực từ sự đóng góp của người dân cho giáo dục.

Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐND giao trách nhiệm *UBND Thành phố trình HĐND Thành phố mức thu học phí đối với chương trình giáo dục đại trà cấp học mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập năm học 2019-2020 và các năm tiếp theo theo nguyên tắc học phí hàng năm sẽ được điều chỉnh tăng dần trong khung quy định; đến năm học 2020-2021 mức thu học phí sẽ bằng mức cao nhất trong khung quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị*

¹ Mức thu học phí của Hà Nội hiện nay thấp hơn một số địa phương:

- Mức thu học phí cấp học Nhà trẻ, Mẫu giáo thấp hơn thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng...

- Mức thu học phí cấp học THPT ở khu vực nông thôn thấp hơn thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, tỉnh Vĩnh Phúc, Hải Dương, Bắc Ninh, Nam Định.

định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ đối với vùng thành thị, nông thôn và bằng 50% mức cao nhất trong khung quy định đối với vùng miền núi.

b) Dự kiến mức thu học phí năm học 2019-2020

Đề phù hợp với chủ trương tiến tới miễn học phí đối với trẻ em mầm non 5 tuổi, học sinh THCS trường công lập (theo dự thảo Luật Giáo dục sửa đổi) và nguyên tắc xây dựng mức thu học phí đã được HĐND Thành phố thông qua, thành phố Hà Nội dự kiến mức thu học phí năm học 2019-2020 theo nguyên tắc: **Giữ nguyên mức thu học phí như năm học 2018-2019 đối với trẻ em mầm non 5 tuổi, học sinh cấp THCS, GDTX cấp THCS; tăng mức thu học phí theo nguyên tắc đã được HĐND Thành phố thông qua đối với các cấp học còn lại.** Mức thu cụ thể như sau:

Đơn vị: Đồng/tháng/học sinh

| Cấp học | Mức thu học phí năm học 2018-2019 | | | Đề xuất mức thu học phí năm học 2019-2020 | | |
|--|--|--|---|--|--|---|
| | Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành thị (các phường, thị trấn) | Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn nông thôn (các xã trừ các xã miền núi) | Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn các xã miền núi | Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành thị (các phường, thị trấn) | Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn nông thôn (các xã trừ các xã miền núi) | Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn các xã miền núi |
| Mầm non (không bao gồm Mầm non 5 tuổi), Trung học phổ thông, GDTX cấp THPT | 155.000 | 75.000 | 19.000 | 220.000 | 95.000 | 24.000 |
| Mầm non 5 tuổi, Trung học cơ sở, GDTX cấp THCS | 155.000 | 75.000 | 19.000 | 155.000 | 75.000 | 19.000 |

3. Các nội dung khác

- Việc điều chỉnh tăng mức thu học phí² không làm ảnh hưởng đến các đối tượng học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh diện chính sách vì các đối tượng này đã được hưởng chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

- Dù học phí tăng ở một số cấp học nhưng nguồn kinh phí chi thường xuyên cho giáo dục mầm non và phổ thông công lập chủ yếu từ ngân sách nhà nước.

- Cùng với việc tăng học phí, các cơ sở giáo dục công lập phải tăng cường

² Đối với cấp học Mầm non (không bao gồm Mầm non 5 tuổi), THPT, GDTX cấp THPT.

nâng cao chất lượng dạy và học, không để xảy ra việc lạm thu và tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định của các trường; công tác thu, chi tài chính phải công khai, minh bạch và sử dụng đúng mục đích.

Đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã; các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở triển khai thực hiện. *12*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố (để b/c);
- Phòng GDĐT các quận, huyện, thị xã;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Chư Xuân Dũng